

Số: ~~4277~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~27~~ tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hành chính tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 4409/TTr-STP-KSTT ngày 18 tháng 8 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hành chính tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND TP và các thành viên (6);
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CPVP;
- Sở Tư pháp (Phòng Kiểm soát TTHC);
- TT Công báo TP; TT Tin học TP;
- Sở Thông tin - Truyền thông
(Trang web TP - để công khai);
- Lưu: VT, (CCHC/Đ). 80



CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ-PHƯỜNG, THỊ TRẤN
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4277/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I. Lĩnh vực Hành chính Tư pháp			
1		Nhóm thủ tục đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 06 tuổi	Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
2		Nhóm thủ tục đăng ký khai sinh - cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN B. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn

Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

1. Nhóm thủ tục đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 06 tuổi:

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Người đi đăng ký khai sinh xuất trình các giấy tờ, nộp hồ sơ đăng ký khai sinh, đăng ký cấp thẻ bảo hiểm y tế và đăng ký thường trú tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng của trẻ em đăng ký thường trú và đóng lệ phí đăng ký thường trú từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ ra phiếu hẹn trả hồ sơ, biên lai thu lệ phí giao cho người nộp.

* Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bằng văn bản để người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Bước 3:

a) Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn thực hiện cấp Giấy khai sinh cho trẻ em ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ.

Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy khai sinh, Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Chuyển thông tin đến Bảo hiểm xã hội quận, huyện thông qua mạng điện tử: họ và tên trẻ em; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; địa chỉ thường trú của trẻ em; họ tên mẹ hoặc cha hoặc người nuôi dưỡng; nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu.

- Chuyển hồ sơ đăng ký thường trú đến Công an quận, huyện: bản sao Giấy khai sinh của trẻ em và các giấy tờ kèm theo.

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

b) Giải quyết hồ sơ tại Bảo hiểm xã hội quận, huyện và Công an quận, huyện:

- Trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận thông tin qua mạng điện tử do Ủy ban nhân dân cấp phường-xã, thị trấn chuyển đến Bảo hiểm xã hội quận, huyện xử lý hồ sơ và cấp thẻ bảo hiểm y tế.

Trong trường hợp cá biệt (trẻ em bị bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo...), Bảo hiểm xã hội quận, huyện cấp thẻ bảo hiểm y tế ngay trong ngày tiếp nhận thông tin do Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn chuyển đến.

- Trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn chuyển đến, Công an quận, huyện xử lý hồ sơ và thực hiện đăng ký thường trú.

d) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết hồ sơ của Bảo hiểm xã hội quận, huyện và Công an quận, huyện, Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn chuyển hồ sơ cho Bảo hiểm xã hội quận, huyện và nhận Thẻ bảo hiểm y tế từ Bảo hiểm xã hội quận, huyện; nhận sổ hộ khẩu từ Công an quận, huyện.

+ Bước 4: Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nộp hồ sơ, người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi đã nộp hồ sơ để nhận kết quả: Giấy khai sinh, Thẻ bảo hiểm y tế và Hộ khẩu.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp và nhận kết quả trực tiếp tại Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

1. Thành phần hồ sơ:

* Giấy tờ phải xuất trình

a) Giấy chứng minh nhân dân của người đi đăng ký khai sinh;

b) Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ em (nếu cha, mẹ của trẻ em có đăng ký kết hôn). Trường hợp cán bộ Tư pháp - hộ tịch biết rõ về quan hệ hôn nhân của cha, mẹ trẻ em, thì không bắt buộc phải xuất trình Giấy chứng nhận kết hôn.

* Hồ sơ phải nộp

a) Tờ khai đăng ký khai sinh;

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

b) Giấy chứng sinh do cơ sở y tế nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế, thì Giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng. Trong trường hợp không có người làm chứng, thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực;

c) Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu;

d) Giấy tờ kèm theo gồm:

- Trường hợp trẻ em đăng ký thường trú theo mẹ: Hộ khẩu của mẹ (bản chính);

- Trường hợp trẻ em đăng ký thường trú theo cha: Hộ khẩu của cha (bản chính);

- Trường hợp trẻ em đăng ký thường trú theo người nuôi dưỡng: Hộ khẩu của người nuôi dưỡng (bản chính) và tùy trường hợp phải có các giấy tờ như:

+ Giấy tờ chứng minh không còn cha mẹ: giấy chứng tử của cha, mẹ hoặc quyết định của Tòa án tuyên bố cha, mẹ mất tích, chết hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi cư trú về việc cha, mẹ đã chết;

+ Giấy tờ chứng minh về việc cha, mẹ không có khả năng nuôi dưỡng: xác nhận của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn.

Ngoài các giấy tờ nêu trên, tùy từng trường hợp cụ thể khi đăng ký thường trú công dân phải có giấy tờ chứng minh hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn về mối quan hệ ông, bà nội, ông, bà ngoại, anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột, người giám hộ.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn, Bảo hiểm xã hội quận, huyện, Công an quận, huyện.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy khai sinh, Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi, sổ hộ khẩu thường trú có ghi tên trẻ em.

- **Lệ phí:** 10.000 đồng/trường hợp đối với hồ sơ đăng ký thường trú tại các quận, 5.000 đồng/trường hợp đối với hồ sơ đăng ký thường trú tại các huyện.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ *Mẫu Tờ khai đăng ký khai sinh (TP/HT-2012- TKKS.1);*

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

+ *Mẫu Giấy Khai sinh (TP/HT-2010-KS.1);*

+ *Mẫu Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu.*

- **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Áp dụng cho trẻ em dưới 6 tuổi có cha hoặc mẹ hay người nuôi dưỡng có đăng ký thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

+ Luật Cư trú ngày 29 tháng 11 năm 2006 (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007);

+ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2009);

+ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch và Nghị định số 06/2012/NĐ - CP ngày 02 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực (có hiệu lực ngày 01 tháng 4 năm 2006).

+ *Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều và biện pháp thi hành của Luật Cư trú (có hiệu lực ngày 15 tháng 6 năm 2014);*

+ Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (có hiệu lực ngày 01 tháng 10 năm 2009);

+ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương (có hiệu lực ngày 30 tháng 6 năm 2007);

+ Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ - CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch (có hiệu lực ngày 09 tháng 7 năm 2008);

+ Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT - BYT - BTC ngày 14 tháng 8 năm 2009 liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế (có hiệu lực ngày 01 tháng 10 năm 2009);

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

+ Quyết định số 103/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành biểu mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực từ ngày 09 tháng 8 năm 2007);

+ Quyết định số 39/2008/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về miễn thu một số khoản phí và lệ phí theo quy định tại Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ (có hiệu lực ngày 22 tháng 5 năm 2008);

+ Quyết định số 07/2013/QĐ – UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực ngày 09 tháng 02 năm 2013);

+ *Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2013/QĐ – UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực ngày 02 tháng 8 năm 2014).*

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ và tên người khai:.....

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Số CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: ⁽³⁾

Quan hệ với người được khai sinh:.....

Đề nghị ⁽¹⁾ đăng ký khai sinh cho người có tên dưới đây:

Họ và tên: Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh: (Bằng chữ.....)

Nơi sinh: ⁽⁴⁾

Dân tộc: Quốc tịch:.....

Họ và tên cha:.....

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh.....

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Họ và tên mẹ:.....

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh.....

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người đi khai sinh⁽⁵⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người cha
(Ký, ghi rõ họ
tên)
.....

Người mẹ
(Ký, ghi rõ họ tên)
.....

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.

⁽²⁾ Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú và gạch cụm từ “tạm trú”; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì gạch hai từ “thường trú” và ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú.

⁽³⁾ Nếu ghi theo số CMND, thì gạch cụm từ “Giấy tờ hợp lệ thay thế”; nếu ghi theo số Giấy tờ hợp lệ thay thế thì ghi rõ tên giấy tờ, số của giấy tờ và gạch cụm từ “CMND”.

⁽⁴⁾ Trường hợp trẻ em sinh tại bệnh viện thì ghi tên bệnh viện và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: bệnh viện Phụ sản Hà Nội). Trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế, thì ghi tên cơ sở y tế và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: trạm y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

Trường hợp trẻ em sinh ra ngoài bệnh viện và cơ sở y tế, thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (phường-xã, thị trấn, cấp huyện, cấp tỉnh), nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

⁽⁵⁾ Chỉ cần thiết trong trường hợp người đi khai sinh không phải là cha, mẹ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
Quyển số:



GIẤY KHAI SINH (BẢN CHÍNH)

Họ và tên: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: Ghi bằng chữ:
Nơi sinh:
Dân tộc: Quốc tịch:
Họ và tên cha:
Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh:
Nơi thường trú/tạm trú:
Họ và tên mẹ:
Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh:
Nơi thường trú/tạm trú:
Nơi đăng ký:
Ngày, tháng, năm đăng ký:
Ghi chữ:
Họ và tên người đi khai sinh:
Quan hệ với người được khai sinh:

NGƯỜI THỰC HIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

06/2014 (TT, 05.05.2014/TT-BTP) XMT

Mã: T/PH/2016/NS.1

LawSoft * Tel: +84-8-39303279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

[illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

PHIẾU BÁO THAY ĐỔI HỘ KHẨU, NHÂN KHẨU

Kính gửi:

I. Thông tin về người viết phiếu báo

1. Họ và tên ⁽¹⁾: 2. Giới tính:.....
3. CMND số:..... 4. Hộ chiếu số:.....
5. Nơi thường trú:.....
6. Địa chỉ chỗ ở hiện nay:.....
.....Số điện thoại liên hệ:.....

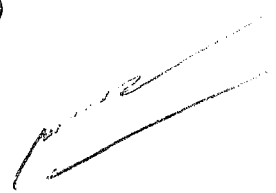
II. Thông tin về người có thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu

1. Họ và tên ⁽¹⁾: 2. Giới tính:.....
3. Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... 4. Dân tộc: 5. Quốc tịch:.....
6. CMND số:..... 7. Hộ chiếu số:.....
8. Nơi sinh:.....
9. Quê quán:.....
10. Nghề nghiệp, nơi làm việc:.....
11. Nơi thường trú:.....
12. Địa chỉ chỗ ở hiện nay:.....
.....Số điện thoại liên hệ:.....
13. Họ và tên chủ hộ: 14. Quan hệ với chủ hộ:.....
15. Nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu ⁽²⁾:.....
.....
16. Những người cùng thay đổi:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Nghề nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	CMND số (hoặc Hộ chiếu số)	Quan hệ với người có thay đổi

.....ngày.....tháng.....năm.....
Ý KIẾN CỦA CHỦ HỘ ⁽³⁾
(Ghi rõ nội dung và ký, ghi rõ họ tên)

.....ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI VIẾT PHIẾU BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)



XÁC NHẬN CỦA CÔNG AN ⁽⁴⁾:.....
.....
.....
.....
.....

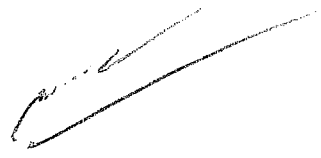
.....ngày.....tháng.....năm.....
TRƯỞNG CÔNG AN:
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁽¹⁾ *Viết chữ in hoa đủ dấu;*

⁽²⁾ *Ghi tóm tắt nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu. Ví dụ: đăng ký thường trú, tạm trú; thay đổi nơi đăng ký thường trú, tạm trú; tách sổ hộ khẩu; điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu...*

⁽³⁾ *Ghi rõ ý kiến của chủ hộ là đồng ý cho đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú hoặc đồng ý cho tách sổ hộ khẩu; chủ hộ ký và ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm.*

⁽⁴⁾ *Áp dụng đối với trường hợp: Xác nhận việc công dân trước đây đã đăng ký thường trú và trường hợp cấp lại sổ hộ khẩu do bị mất.*



2. Nhóm thủ tục đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi:

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Người đi đăng ký khai sinh xuất trình các giấy tờ, nộp hồ sơ đăng ký khai sinh, đăng ký cấp thẻ bảo hiểm y tế và đăng ký thường trú tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng của trẻ em đăng ký thường trú và đóng lệ phí đăng ký thường trú từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ ra phiếu hẹn trả hồ sơ, biên lai thu lệ phí giao cho người nộp.

* Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bằng văn bản để người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

+ Bước 3:

a) Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn thực hiện cấp Giấy khai sinh cho trẻ em ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ.

b) Ngay sau khi cấp Giấy khai sinh, Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn có trách nhiệm chuyển thông tin đến Bảo hiểm xã hội quận-huyện thông qua mạng điện tử: họ và tên trẻ em; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; địa chỉ thường trú của trẻ em; họ tên mẹ hoặc cha hoặc người nuôi dưỡng; nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu.

c) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận thông tin qua mạng điện tử do Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn chuyển đến Bảo hiểm xã hội quận-huyện xử lý hồ sơ và cấp thẻ bảo hiểm y tế. Trong trường hợp cá biệt (trẻ em bị bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo,...), Bảo hiểm xã hội quận-huyện cấp thẻ bảo hiểm y tế trong ngày tiếp nhận thông tin do Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn chuyển đến.

d) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết hồ sơ của Bảo hiểm xã hội quận-huyện, Ủy ban nhân dân phường-xã, thị

trấn thực hiện chuyển hồ sơ cho Bảo hiểm xã hội quận-huyện và Thẻ bảo hiểm y tế từ Bảo hiểm xã hội quận-huyện.

+ **Bước 4:** Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nộp hồ sơ, người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn nơi đã nộp hồ sơ để nhận kết quả: Giấy khai sinh, Thẻ bảo hiểm y tế.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp và nhận kết quả trực tiếp tại Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a. Thành phần hồ sơ:

- Giấy tờ phải xuất trình

a) Giấy chứng minh nhân dân của người đi đăng ký khai sinh;

b) Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ em (nếu cha, mẹ của trẻ em có đăng ký kết hôn). Trường hợp cán bộ Tư pháp - hộ tịch biết rõ về quan hệ hôn nhân của cha, mẹ trẻ em không bắt buộc phải xuất trình Giấy chứng nhận kết hôn.

- Giấy tờ phải nộp

a) Tờ khai đăng ký khai sinh;

b) Giấy chứng sinh do cơ sở y tế nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế, thì Giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng. Trong trường hợp không có người làm chứng, thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn, Bảo hiểm xã hội quận, huyện.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy khai sinh, Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi.

- **Lệ phí:** Không có

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ *Mẫu Tờ khai đăng ký khai sinh (TP/HT-2012- TKKS.1);*

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

+ *Mẫu Giấy Khai sinh (TP/HT-2010-KS.1).*

- **Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Áp dụng cho trẻ em dưới 6 tuổi có cha hoặc mẹ hay người nuôi dưỡng có đăng ký thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

+ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2009);

+ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch và Nghị định số 06/2012/NĐ - CP ngày 02 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực (có hiệu lực ngày 01 tháng 4 năm 2006);

+ Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (có hiệu lực ngày 01 tháng 10 năm 2009);

+ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương (có hiệu lực ngày 30 tháng 6 năm 2007);

+ Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ - CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch (có hiệu lực ngày 09 tháng 7 năm 2008);

+ Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT - BYT - BTC ngày 14 tháng 8 năm 2009 liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế (có hiệu lực ngày 01 tháng 10 năm 2009);

+ Quyết định số 103/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành biểu mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực từ ngày 09 tháng 8 năm 2007);

+ Quyết định số 39/2008/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về miễn thu một số khoản phí và lệ phí

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

theo quy định tại Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ (có hiệu lực ngày 22 tháng 5 năm 2008);

+ Quyết định số 07/2013/QĐ – UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực ngày 09 tháng 02 năm 2013);

+ Quyết định số 25/2014/QĐ–UBND ngày 22 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2013/QĐ – UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực ngày 02 tháng 8 năm 2014).



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ và tên người khai:.....

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Số CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: ⁽³⁾

Quan hệ với người được khai sinh:.....

Đề nghị ⁽¹⁾ đăng ký khai sinh cho người có tên dưới đây:

Họ và tên: Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh: (Bằng chữ.....)

.....)

Nơi sinh: ⁽⁴⁾

Dân tộc: Quốc tịch:.....

Họ và tên cha:.....

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh.....

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Họ và tên mẹ:.....

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh.....

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người đi khai sinh ⁽⁵⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người cha
(Ký, ghi rõ họ
tên)
.....

Người mẹ
(Ký, ghi rõ họ tên)
.....

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.

⁽²⁾ Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú và gạch cụm từ “tạm trú”; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì gạch hai từ “thường trú” và ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú.

⁽³⁾ Nếu ghi theo số CMND, thì gạch cụm từ “Giấy tờ hợp lệ thay thế”; nếu ghi theo số Giấy tờ hợp lệ thay thế thì ghi rõ tên giấy tờ, số của giấy tờ và gạch cụm từ “CMND”.

⁽⁴⁾ Trường hợp trẻ em sinh tại bệnh viện thì ghi tên bệnh viện và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: bệnh viện Phụ sản Hà Nội). Trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế, thì ghi tên cơ sở y tế và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: trạm y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

Trường hợp trẻ em sinh ra ngoài bệnh viện và cơ sở y tế, thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (phường-xã, thị trấn, cấp huyện, cấp tỉnh), nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

⁽⁵⁾ Chỉ cần thiết trong trường hợp người đi khai sinh không phải là cha, mẹ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
Quyển số:



GIẤY KHAI SINH (BẢN CHÍNH)

Họ và tên: Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: Ghi bằng chữ:
Nơi sinh:
Dân tộc: Quốc tịch:
Họ và tên cha:
Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh:
Nơi thường trú/tạm trú:
Họ và tên mẹ:
Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh:
Nơi thường trú/tạm trú:
Nơi đăng ký:
Ngày, tháng, năm đăng ký:
Ghi chú:
Họ và tên người đi khai sinh:
Quan hệ với người được khai sinh:

NGƯỜI THỰC HIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu TTM/TT-2010-KS.1 06/2010 CIT-SG-SG-A23010/TT-BTP-XNTD

PHẦN GHI CHÚ VIỆC THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH HỘ TỊCH, XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC, XÁC ĐỊNH LẠI GIỚI TÍNH, BỔ SUNG CÁC NỘI DUNG TRONG GIẤY KHAI SINH

[illegible]